

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TU, ngày 20/02/2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa và Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA, ngày 30/6/2025 của Đảng ủy Công an Trung ương về tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Công an tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TU, ngày 20/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA, ngày 30/6/2025 về tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Công an nhân dân, Đảng ủy Công an tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung chính như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Tập trung sự lãnh đạo của Đảng ủy Công an tỉnh, cấp ủy Công an các đơn vị, địa phương nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp và vai trò tiên phong, gương mẫu, đi đầu của toàn lực lượng Công an tỉnh Khánh Hòa trong thực hiện chiến lược, mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06). Xác định đây là nhân tố quyết định để đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp trong Công an nhân dân; chuyển đổi trạng thái công tác, chiến đấu của toàn lực lượng Công an dựa trên các nền tảng số, công nghệ số tiên tiến... Từ đó đẩy nhanh xây dựng lực lượng Công an thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

2. Thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu là những nội dung trọng tâm, cốt lõi để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57-NQ/TW. Trong đó, thể chế là điều kiện tiên quyết cần hoàn thiện và đi trước một bước; nhân tố con người là chủ thể quyết định của sự đột phá, phát triển; xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo "hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí"; phát triển các nền tảng số, ứng dụng, phần mềm bảo đảm nguyên tắc "một hệ thống thống nhất" và "một dịch vụ liền mạch"; lấy dữ liệu làm trung tâm, phải bảo đảm "đúng - đủ - sạch

– *sống – thống nhất – dùng chung*” và phát huy giá trị dữ liệu về dân cư, làm giàu dữ liệu về dân cư để trở thành dữ liệu cốt lõi quốc gia.

Xác định 04 lĩnh vực đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gồm: “Đề án 06”, “Trung tâm Dữ liệu quốc gia”, “Truyền dẫn cáp quang” và “Công nghiệp an ninh”. Xác định 05 khâu đột phá trong chuyển đổi số là “Pháp lý”, “Dữ liệu”, “Nền tảng số thống nhất”, “Hạ tầng công nghệ thông tin” và “Trí tuệ nhân tạo”.

3. Chủ động tiếp thu, hấp thụ và từng bước làm chủ các công nghệ chiến lược, công nghệ lõi và các nền tảng công nghệ số tiên tiến. Phát triển bền vững nền công nghệ an ninh trên nguyên tắc tự chủ, tự lực, hiện đại và lưỡng dụng, bảo đảm tự trang bị cho hoạt động của lực lượng Công an tỉnh và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa.

4. Bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin, an ninh hạ tầng thông tin của ngành Công an và các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị là yêu cầu tiên quyết, là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

- Phát triển các Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Công an tỉnh thực hiện điều hành, quản trị nội bộ, xử lý văn bản, hồ sơ công việc (*đến mức TỐI MẬT*) đồng bộ, liên thông dữ liệu trên môi trường điện tử bảo đảm đúng quy định Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; 100% nhiệm vụ lãnh đạo Bộ giao Công an tỉnh thực hiện trên môi trường điện tử.

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện thực hiện toàn trình được cung cấp trên môi trường mạng; tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp sử dụng các Dịch vụ công trực tuyến do ngành Công an cung cấp.

- 100% cán bộ Công an tỉnh có trình độ công nghệ thông tin cơ bản, có kỹ năng sáng tạo nội dung số và sử dụng thành thạo các nền tảng số của ngành Công an phục vụ công tác.

- Hoàn thành 100% các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06.

- Chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngành Công an tối thiểu 3% tổng dự toán ngân sách nhà nước phân bổ cho Công an tỉnh, bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư (sau khi đã trừ các khoản chi lương, phụ cấp và chế độ, chính sách cho cán bộ, chiến sĩ).

- Đề xuất bãi bỏ và đơn giản hóa tối thiểu 50% tổng số thủ tục hành chính nội bộ, giảm thiểu tối đa, thời gian, chi phí tài chính cho cán bộ, chiến sĩ, cơ quan Công an các cấp.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

- Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, đồng bộ, mạnh mẽ, trở thành động lực xây dựng lực lượng Công an cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; làm chủ một số công nghệ cốt lõi, chiến lược phục vụ an ninh số quốc gia (AI bảo mật, điện toán lượng tử, mã hóa hậu lượng tử, phân tích dữ liệu lớn, Blockchain, tự động hóa giám sát và phản ứng sự cố...) và ứng dụng hiệu quả một số công nghệ chip và vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và tự động hóa, sinh hóa, hóa học, vật liệu tiên tiến, ứng dụng trong đảm bảo an ninh quốc gia, an ninh mạng. Hạ tầng số, cơ sở dữ liệu số, các nền tảng số dùng chung, các hệ thống phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành hiện đại ngang tầm các nước tiên tiến.

- Phát triển nền tảng số dùng chung, ứng dụng đa chức năng, liên kết, liên thông các nền tảng, cơ sở dữ liệu nghiệp vụ trong và ngành Công an phục vụ có hiệu quả các mặt công tác, chiến đấu của toàn lực lượng Công an và góp phần tích cực, quan trọng trong kỷ nguyên phát triển, vươn mình của dân tộc.

- Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực và xây dựng cơ sở vật chất tiếp cận được với công nghệ lượng tử, công nghệ vật liệu tiên tiến (vật liệu siêu nhẹ, siêu bền, cảm biến thông minh, bán dẫn siêu nhỏ, chống nhiễu điện từ, nano), công nghệ vệ tinh, viễn thám phục vụ công tác Công an. Phát triển đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ và chuyên đổi số có trình độ quốc tế, làm lực lượng nòng cốt trong bảo đảm chủ quyền quốc gia số, giữ vững ổn định chính trị - xã hội tỉnh Khánh Hòa.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Công an tỉnh

- Cấp ủy, lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương nhất là đồng chí Bí thư cấp ủy, Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp xã, Trưởng Đoàn Công an cần nhận thức đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của từng đơn vị với tinh thần "6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền"; hiệu quả, tiến độ hoàn thành nhiệm vụ là tiêu

chí đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên; xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng hằng năm. Bí thư cấp ủy, Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp xã, Trưởng Đoàn Công an phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên phải gương mẫu thực hiện trên tinh thần phát huy sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, công tác giáo dục, bồi dưỡng, phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công nhân viên Công an. Hoàn thiện, tổ chức vận hành thông suốt nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” và nền tảng tích hợp với VNeID để định danh người học, đánh giá chất lượng, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” trong Công an nhân dân và trong toàn dân.

- Tổ chức phát động các cuộc thi nhằm thu hút nhân tài, thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đổi mới hình thức tuyên truyền, tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có cống hiến, phát minh, sáng kiến, sáng chế cải tiến khoa học, công nghệ, kỹ thuật góp phần nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc.

2. Tập trung lãnh đạo, hoàn thiện thể chế, tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản để giải phóng nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thể chế hóa đầy đủ và triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia phù hợp với vai trò, vị trí và chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an tỉnh Khánh Hòa. Trọng tâm là các nhóm nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Tập trung rà soát, tham gia góp ý các chính sách pháp luật nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trọng tâm là chính sách pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng, chống các loại tội phạm trên không gian mạng. Đồng thời, tham gia góp ý tích cực, có trách nhiệm vào quá trình hoàn thiện đồng bộ các quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, sử dụng ngân sách...

- Tham gia góp ý các quy định pháp luật về an ninh mạng, an toàn thông tin mạng, dữ liệu, tội phạm sử dụng công nghệ cao để phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số phù hợp với thông lệ quốc tế.

- Thường xuyên tổ chức đánh giá tác động của chính sách pháp luật, cơ chế quản lý và có giải pháp phát huy các cơ chế, chính sách phù hợp; tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy Đề án 06 và chuyển đổi số.

- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ chương trình cải cách hành chính trong Công an tỉnh. Tập trung tinh gọn tổ chức bộ máy Công an hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thống nhất cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo và hoạt động của Ban Chỉ đạo của Công an tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 từ Công an tỉnh đến Công an các đơn vị, địa phương; hoàn thiện tổ chức, bộ máy của Cơ quan chuyên trách về chuyển đổi số trong Công an tỉnh và bảo đảm nguồn nhân lực chuyển đổi số cho Công an các đơn vị, địa phương. Đơn giản hóa tối đa, cắt giảm triệt để thành phần hồ sơ đối với các thủ tục hành chính nội bộ Công an và thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Khánh Hòa; bảo đảm cung cấp Dịch vụ công trực tuyến không phụ thuộc vào địa giới hành chính và tái sử dụng 100% giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Công an tỉnh

- Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ số; triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số trong Công an tỉnh.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện hệ thống cáp quang tốc độ cao, truyền dẫn rộng, dùng riêng của ngành Công an cho Công an tỉnh, bảo mật, an toàn, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của ngành Công an.

- Triển khai thực hiện khung nền tảng số thống nhất dùng chung của ngành Công an, xuyên suốt, đồng bộ, liên thông phục vụ cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính và các mặt công tác, chiến đấu của toàn lực lượng Công an.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp bảo vệ an ninh mạng tiên tiến, hiện đại, theo triết lý phòng thủ đa lớp, chiến lược phòng thủ theo chiều sâu và “Zero Trust”, kháng lượng tử, bảo đảm an toàn cho các kết nối liên mạng và các dữ liệu chứa bí mật nhà nước, bí mật nghiệp vụ ngành Công an.

- Liên kết với các trường, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ; tăng cường tổ chức các cuộc thi, chương trình đào tạo, hội thảo thực tiễn về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Công an tỉnh để cán bộ, chiến sĩ nắm được lợi ích thiết thực của chuyển đổi số.

- Rà soát, đăng ký các dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, các sản phẩm khoa học, công nghệ “đột phá”, báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực để thực hiện.

4. Thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của Công an tỉnh

- Đổi mới sáng tạo là khâu then chốt để phát triển bền vững khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; tạo đà cho lực lượng Công an giữ vai trò tiên phong trong tiến trình

chuyển đổi số quốc gia, làm chủ công nghệ, chủ động trong mọi tình huống an ninh phi truyền thống, nhất là bảo vệ vững chắc chủ quyền trên không gian mạng. Tuy nhiên, đổi mới sáng tạo cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro gây lãng phí nguồn lực, mất an ninh, an toàn thông tin. Vì vậy, đổi mới sáng tạo, nhất là áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù, chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, chuyển đổi số phải gắn liền với phản biện của các tổ chức xã hội – nghề nghiệp có uy tín trong và ngoài Công an và phải đặt dưới sự giám sát của các đơn vị chuyên môn về khoa học, công nghệ, pháp chế, tài chính.

- Tăng cường gắn kết giữa nghiên cứu khoa học - ứng dụng công nghệ - chuyển trạng thái công tác, chiến đấu của lực lượng Công an trên môi trường số. Chuyển trọng tâm nghiên cứu khoa học trong Công an nhân dân từ nghiên cứu lý luận sang nghiên cứu ứng dụng công nghệ gắn chặt với đòi hỏi từ thực tiễn nghiệp vụ và yêu cầu hiện đại hóa lực lượng Công an; ưu tiên các đề tài, sáng kiến khoa học đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, điện tử hóa các quy trình nghiệp vụ dựa trên các nền tảng số bảo mật, chuyên dụng. Thúc đẩy áp dụng tư duy sáng tạo, nhất là trí tuệ nhân tạo trong thiết kế, xây dựng các nền tảng số, hệ thống phân tích thông tin, thống kê, dịch vụ công... của lực lượng Công an tỉnh Khánh Hòa.

- Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, vườn ươm công nghệ trong ngành Công an dựa trên nền tảng hệ sinh thái của Đề án 06 và Trung tâm đổi mới sáng tạo, tập trung vào các lĩnh vực nghiệp vụ đặc thù như quản trị dữ liệu, giám sát hình ảnh, tác chiến điện tử, an ninh mạng...

- Ứng dụng mạnh mẽ các mô hình đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số các mặt công tác, chiến đấu của lực lượng Công an. Xây dựng, triển khai thí điểm các mô hình “Đơn vị số”, “Quy trình số”... nhằm hình thành các điển hình đổi mới sáng tạo có thể áp dụng trong toàn ngành Công an.

- Ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để thu hút, trọng dụng các chuyên gia trong nghiên cứu, ứng dụng kỹ thuật công nghệ cao, công nghệ chiến lược.

- Khuyến khích cán bộ, chiến sĩ năng động, sáng tạo đề xuất cải tiến các quy trình công tác, ứng dụng các công cụ số để tăng năng suất công việc và chất lượng phục vụ Nhân dân. Ứng dụng, sử dụng các thiết bị di động vào công tác quản lý nhà nước theo chức năng của ngành công an, tiến tới ứng dụng vào công tác nghiệp vụ ngành Công an.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong Công an tỉnh; cải cách cơ chế quản lý tài chính, thanh quyết toán trong mua sắm, đầu tư, nghiên cứu khoa học, công nghệ.

5. Phát huy vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và triển khai Đề án 06

- Gương mẫu thực hiện chức trách, nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh Khánh Hòa về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi quốc gia. Thực hiện nghiêm quy định trách nhiệm người đứng đầu Công an các đơn vị, địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của lực lượng Công an nhân dân. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, đi đầu của toàn lực lượng Công an, là nòng cốt trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71-NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 48-NQ/TU, ngày 20/02/2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa và Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA, ngày 30/6/2025 của Đảng ủy Công an Trung ương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

- Tiếp tục phát huy vai trò thường trực Tổ công tác Đề án 06 của tỉnh Khánh Hòa, chủ động, tích cực tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Công an các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ tại Đề án, bảo đảm giải quyết triệt để các nhiệm vụ chậm, muộn, sớm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Đề án. Toàn lực lượng Công an tỉnh tiếp tục duy trì quyết tâm chính trị cao, giữ vững vị trí tiên phong trong triển khai các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06, xác định đây là trách nhiệm chính trị, trách nhiệm pháp lý, mệnh lệnh công tác và là danh dự của lực lượng Công an nhân dân; hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06, trọng tâm là bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”, kết nối và làm giàu dữ liệu dân cư được xác định là một nội dung đột phá để thực hiện mục tiêu chuyển đổi số quốc gia, chuyển đổi số trong Công an nhân dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy Công an các đơn vị, địa phương và các tổ chức đoàn thể thuộc Đảng bộ Công an tỉnh nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71-NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 48-NQ/TU, ngày 20/02/2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa và Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA, ngày 30/6/2025 của Đảng ủy Công an Trung ương và nội dung Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên tạo sự thống nhất, đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở; xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với

-



PHỤ LỤC

Biểu mẫu lộ trình chi tiết thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết theo từng năm

(Kèm theo Kế hoạch số 04-KH/ĐUCA ngày 14/7/2025)

STT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện 2025 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2026 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2027 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2028 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2029 và sản phẩm (nếu có)	Sản phẩm hoàn thiện năm 2030
1	PC06, PV06, PV01	Hoàn thành kết nối, chia sẻ đồng bộ CSDL quốc gia với CSDL ngành Công an và các sở, ban, ngành		Các CSDL Quốc gia, CSDL chuyên ngành của Bộ Công an được kết nối, chia sẻ đảm bảo nguyên tắc “đúng – đủ - sạch – sống – thống nhất – dùng chung:				Triển khai các nền tảng, ứng dụng cho Công an các đơn vị, địa phương để tăng hiệu quả quản lý nhà nước và điều hành xã hội; ứng dụng trong công tác cắt giảm giấy tờ trong triển khai các TTHC nội bộ và dịch vụ công trực tuyến
2	PC06	Hoàn thành 100% các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định						100% các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định

SIT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện 2025 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2026 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2027 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2028 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2029 và sản phẩm (nếu có)	Sản phẩm hoàn thiện năm 2030
		danh và xác thực diện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 – Đề án 06” ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ						danh và xác thực diện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 – Đề án 06” ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ
3	PV01	100% Công an các đơn vị, địa phương thực hiện điều hành, quản trị nội bộ, xử lý văn bản, hồ sơ công việc (đến mức TỐI MẬT) đồng bộ, liên thông dữ liệu trên môi trường điện tử bảo đảm	Các văn bản (có độ mật đến mức tối mật), công việc được xử lý trên môi trường điện tử và đồng bộ, liên thông giữa Công an các đơn vị, địa phương					Chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình xử lý công việc trên môi trường điện tử cho tất cả các lực lượng trong Công an tỉnh; tích hợp với các hệ thống dùng chung và nền tảng số quốc

STT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện 2025 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2026 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2027 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2028 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2029 và sản phẩm (nếu có)	Sản phẩm hoàn thiện năm 2030
		đúng quy định Luật Bảo vệ bí mật nhà nước						gia bảo đảm đúng quy định Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; triển khai thực hiện ứng dụng di động để xử lý mọi lúc, mọi nơi; số hóa toàn bộ hồ sơ, tài liệu gốc.
4	PV01	100% nhiệm vụ lãnh đạo Bộ giao thực hiện được quản lý, theo dõi tiến độ, đánh giá hiệu quả trên môi trường điện tử	Các hệ thống quản lý nhiệm vụ, theo dõi tiến độ thực hiện của Công an các đơn vị, địa phương được theo dõi 100% trên môi trường điện tử					Triển khai thực hiện phần mềm theo dõi nhiệm vụ lãnh đạo Bộ giao; chuẩn hóa quy trình cập nhật – theo dõi – báo cáo nhiệm vụ trên phần mềm; triển khai thực hiện các hệ thống văn bản và điều hành tác nghiệp, hệ thống báo cáo định kỳ; triển

STT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện 2025 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2026 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2027 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2028 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2029 và sản phẩm (nếu có)	Sản phẩm hoàn thiện năm 2030
								khai nhắc việc, cảnh báo chậm, muộn, đánh giá tiến độ bằng AI; cập nhật theo thời gian thực, hỗ trợ lãnh đạo theo dõi trên máy tính, điện thoại...
5	PV01, PV06	100% trình tự, thủ tục trong điều tra hình sự, công tác nghiệp vụ cơ bản của ngành Công an được thực hiện trên môi trường điện tử	Hoàn thành tái cấu trúc phần mềm điều tra hình sự, nghiệp vụ cơ bản để 100% trình tự, thủ tục trong điều tra hình sự, công tác nghiệp vụ cơ bản của ngành Công an được thực hiện trên môi trường điện tử					Triển khai thực hiện các tính năng mới có ứng dụng AI để phân tích dữ liệu, hỗ trợ điều tra, dự báo xu hướng tội phạm trên phần mềm; triển khai các tính năng bảo mật nâng cao như mã hóa kháng lượng tử, chuỗi khối...
6	PA08,	100% dịch vụ công	100% dịch vụ					Thường xuyên

STT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện 2025 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2026 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2027 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2028 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2029 và sản phẩm (nếu có)	Sản phẩm hoàn thiện năm 2030
	PC06, PC07, PC08, PV06, PV01, Công an cấp xã	trực tuyến đủ điều kiện thực hiện toàn trình được cung cấp trên môi trường điện tử	công trực tuyến đủ điều kiện thực hiện toàn trình được cung cấp trên môi trường điện tử					cập nhật khi có TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình
7	PA08, PC06, PC07, PC08, PV06, PV01, Công an cấp xã	Tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp sử dụng các Dịch vụ công trực tuyến do ngành Công an cung cấp						Triển khai tuyên truyền, hướng dẫn để đảm bảo tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp thực hiện sử dụng các dịch vụ công trực tuyến do ngành Công an cung cấp
8	PX01, Công an các đơn vị, địa phương	100% cán bộ Công an có trình độ công nghệ thông tin cơ bản, có kỹ năng sáng tạo nội dung số và sử dụng						Hoàn thành tổ chức đào tạo 100% cán bộ, chiến sĩ CAND về chuyển đổi số, khoa học, công

STT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện 2025 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2026 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2027 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2028 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2029 và sản phẩm (nếu có)	Sản phẩm hoàn thiện năm 2030
		thành thạo các nền tảng số của ngành Công an phục vụ công tác.						nghệ, đổi mới sáng tạo để nâng cao trình độ công nghệ thông tin cơ bản. Trong đó chú trọng đào tạo kỹ năng sáng tạo nội dung số và sử dụng thành thạo các nền tảng số của ngành Công an phục vụ công tác
9	Công an các đơn vị	Đề xuất bãi bỏ và đơn giản hóa tối thiểu 50% tổng số TTHC nội bộ, giảm thiểu tối đa thời gian, chi phí tài chính phát sinh cho cán bộ, chiến sĩ, cơ quan Công an các cấp						Các TTHC nội bộ được đề xuất đơn giản hóa hoặc bãi bỏ (trong trường hợp đủ điều kiện) giảm thiểu tối đa thời gian, chi phí tài chính phát sinh cho cán bộ, chiến sĩ, cơ quan Công an các cấp

STT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện 2025 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2026 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2027 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2028 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2029 và sản phẩm (nếu có)	Sản phẩm hoàn thiện năm 2030
10	PV01, PC06, Công an các đơn vị, địa phương	Chuyển đổi số toàn diện các lĩnh vực công tác công an, bảo đảm mọi cán bộ, chiến sỹ, mọi cơ quan, đơn vị trong CAND đều được thụ hưởng những giải pháp thông minh, an toàn và tiên tiến nhất của chuyển đổi số để có thể xử lý công việc theo chức năng, nhiệm vụ trên môi trường số mọi lúc, mọi nơi, từng bước hình thành thể hệ cán bộ “Công an số”						Triển khai thực hiện các sản phẩm chuyển đổi số toàn diện dùng chung của lực lượng Công an; các giải pháp thông minh, an toàn và tiên tiến nhất của chuyển đổi số; các ứng dụng, hệ thống, phần mềm phục vụ xử lý công việc mọi lúc, mọi nơi
11	PV01, Công an các đơn vị,	Tham gia góp ý các văn bản pháp luật để hoàn thiện hành lang pháp lý						Kết quả rà soát các khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuyển

STT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện 2025 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2026 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2027 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2028 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2029 và sản phẩm (nếu có)	Sản phẩm hoàn thiện năm 2030
	địa phương	thuận lợi cho chuyển đổi số trong CAND. Tái cấu trúc và số hóa, tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC, quy trình nghiệp vụ của ngành Công an để nâng cao hiệu suất, hiệu quả công tác						đổi số của toàn lực lượng hằng năm; đề xuất tháo gỡ và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ hoàn thiện hành lang pháp lý thuận lợi cho chuyển đổi số trong CAND
12	PV06, Công an các đơn vị, địa phương	Triển khai thực hiện Trung tâm thông tin, dữ liệu nghiệp vụ Bộ Công an		Triển khai thực hiện Trung tâm thông tin, dữ liệu nghiệp vụ Bộ Công an khi được đưa vào vận hành, kết nối chia sẻ dữ liệu của ngành Công an phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ Công an				Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả, an toàn và chiến lược toàn bộ hệ thống dữ liệu nghiệp vụ của ngành Công an, bảo đảm phục vụ công tác chỉ huy – điều hành, nghiệp vụ, phòng ngừa đấu tranh tội phạm; xây

STT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện 2025 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2026 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2027 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2028 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2029 và sản phẩm (nếu có)	Sản phẩm hoàn thiện năm 2030
								dựng nền tảng phân tích dữ liệu nghiệp vụ và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong khai thác dữ liệu; tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, triển khai các nền tảng hệ thống bảo mật mới nhất như mã hóa kháng lượng tử, chuỗi khối...
13	PX01	Hoàn thiện cơ cấu, tổ chức bộ máy thực hiện chuyển đổi số đảm bảo thống nhất, đồng bộ; tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số trong CAND. Tận dụng tối đa các nguồn lực về						Hoàn thiện cơ cấu, tổ chức bộ máy thực hiện chuyển đổi số, trong đó có lực lượng chuyên trách về chuyển đổi số.

STT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện 2025 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2026 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2027 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2028 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2029 và sản phẩm (nếu có)	Sản phẩm hoàn thiện năm 2030
		kinh phí phục vụ chuyển đổi số						
14	PA08, PC04, PC06, PC07, PC08, PV06, Công an cấp xã	Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của ngành Công an đạt 100%. Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết TTHC, dịch vụ công ngành Công an đạt 80%	Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của ngành Công an đạt 100%.					Bố trí các thiết bị phục vụ công tác số hóa cho Công an các đơn vị, địa phương; triển khai phần mềm số hóa dùng chung cho toàn lực lượng; Công an các đơn vị, địa phương tổ chức số hóa hồ sơ, tài liệu.
15	PA08, PC06, PC07, PC08, PV06, Công an cấp xã	Tỉ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử của ngành Công an đạt 100%. Tỉ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC, dịch vụ công của ngành Công an đạt 80%						Triển khai các giải pháp thanh toán trực tuyến để tỉ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử của Công an tỉnh đạt 100%; tỉ lệ thanh toán toán trực tuyến trong

STT	Đơn vị chủ trì	Nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện 2025 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2026 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2027 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2028 và sản phẩm (nếu có)	Lộ trình thực hiện 2029 và sản phẩm (nếu có)	Sản phẩm hoàn thiện năm 2030
								giải quyết TTHC, dịch vụ công của ngành Công an đạt 80%
16	PA08, PC06, PC07, PC08, PV06, Công an cấp xã	Đề xuất tỉ lệ cắt giảm hoặc tự động hóa TTHC về cấp phép của Công an tỉnh đạt trên 30%						Rà soát các TTHC về cấp phép của Công an tỉnh để đánh giá, đề xuất cắt giảm hoặc tự động hóa, hoàn thành cắt giảm các giấy tờ khi đã có dữ liệu trong giải quyết TTHC về cấp phép

